

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 93/2020/HSST
Ngày 03/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH
THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương
2. Ông Thông Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HTN tỉnh Bt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bt tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Bắc – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02/11/2020 và ngày 03/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bt xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/HSST ngày 05/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS ngày 19/10/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Dương Văn T**; Tên gọi khác: T N; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990, tại: Bt; Nơi cư trú: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề Nghiệp: Làm thuê; Tiền án, tiền sự: không; con của ông: Dương Văn Đ; sinh năm: 1956; nghề Nghiệp: làm nông; con của bà: Nguyễn Thị H; sinh năm: 1958; nghề Nghiệp: làm nông; Gia đình có 08 anh, chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: NTHD, sinh năm: 1995, hiện đã ly thân; Con: 01 người, sinh năm 2013; Tất cả có HKTT trú tại: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt;

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 10/6/2020 đến ngày 19/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện HTN cho tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/6/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Dương H.N – 2001 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Phú Sung, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt.

2. Dương Đức P1 – 1994 (có mặt)
Địa chỉ: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt.

3. Hồ P2 - 1994 (có mặt)
Địa chỉ: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Dương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN tỉnh Bt truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2020, Dương Văn T, gọi điện thoại cho một đối tượng tên Bi ở xã Hàm Mỹ (hiện không xác định được nhân thân lai lịch) để hỏi mua một gói ma túy với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T mang về nhà của mình thuộc thôn PL, xã HC, huyện HTN cất giấu. Để tiện cho việc sử dụng, sau khi về nhà T lấy gói ma túy vừa mua được phân ra thêm 07 phần nhỏ bỏ trong bì nylon hàn kín, rồi cho cất tất cả 08 gói ma túy trên vào vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB cất giấu. Đến khoảng 20 giờ ngày 10/6/2020, Dương Văn T điều khiển xe mô tô 86H7-9023 đến nhà Hồ P2 – sinh năm 1994, trú thôn PL, xã HC, huyện HTN chơi. Khi đến nhà P2, T đi vào trong nhà thì thấy P2, Dương H.N – sinh năm 2001, trú tại thôn Phú Sung, xã HC, huyện HTN và Dương Đức P1 – sinh năm 1994 trú thôn PL, xã HC, huyện HTN đang ngồi sử dụng ma túy đá nên T ngồi xuống cùng sử dụng chung ma túy. Trong lúc đang sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Bt phối hợp với Công an huyện HTN phát hiện nên ập vào kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái của Dương Văn T có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB. Tiến hành kiểm tra bên trong có 08 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng (trong đó có 01 gói nylon được hàn kín một đầu, một đầu có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (05 x 6,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 02 gói nylon được hàn kín hai đầu, kích thước (1,5 x 05)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 05 gói nylon được hàn kín hai đầu kích thước (01 x 05)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (Bút lục số: 23-25; 69-74; 78-81; 86-90; 94-98).

Tang vật tạm giữ gồm:

- 05 gói nylon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (01x05)cm; 02 gói nylon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (1,5x05)cm; 01 gói nylon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, có kích thước (05x6,5)cm, được cất giấu trong 01 vỏ hộp thuốc lá, nhãn hiệu COTAB thu giữ được trong túi quần phía trước bên trái của T;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

- 01 ĐTDĐ màu vàng đồng, nhãn hiệu SAMSUNG, có gắn sim số 0961.061.021, IMEI 1: 353415081722640, IMEI 2: 353416081722648, thu giữ

của Dương Văn T.

- 01 ĐTDĐ màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG, không có sim, thu giữ của Hồ P2.

- Tiền ngân hàng nhà nước VNĐ: 5.000.000 đồng mà T đang bọc trong túi quần bên phải phía sau.

- 01 xe mô tô màu đỏ - đen, hiệu WAVE, biển kiểm soát 86H7-9023, số máy: HC09E-5250082, số khung: RLHHC-09037J150063.

- Ngày 16/6/2020, Phòng KTHS CA tỉnh Bt có Kết luận giám định số 625/KLGD-PC09 kết luận: (Bút lục 46)

+ 05 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, mỗi gói kích thước (01x05)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M1) gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,6086 gam.

+ 02 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, mỗi gói kích thước (1,5x05)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M2) gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,6802 gam.

+ 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (05x6,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M3) gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 3,3143 gam.

- Như vậy tổng khối lượng ma túy do Dương Văn T tàng trữ là 4,6031 gam Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

- 05 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (01 x 05)cm; 02 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (1,5 x 05)cm; 01 gói nylon trong suốt một đầu có nhíp kéo màu đỏ, có kích thước (05 x 6,5)cm; 01 vỏ hộp thuốc lá, nhãn hiệu COTAB; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế và 3,6476 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (trong đó, mẫu M1 là 0,3974 gam; mẫu M2 là 0,4485 gam và mẫu M3 là 2,8017 gam). Tất cả tang vật này Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN sẽ chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTN để quản lý, đảm bảo cho việc giải quyết vụ án.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu SAMSUNG, có gắn sim số 0961.061.021, IMEI 1: 353415081722640, IMEI 2: 353416081722648, là tài sản thu giữ của Dương Văn T và 01 điện thoại di động màu xanh đen, hiệu SAMSUNG, không có sim, là tài sản thu giữ của Hồ P2. Quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án, nên ngày 20/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Dương Văn T và Hồ P2.

Riêng đối với xe mô tô BKS 86H7 - 9023 là tài sản của một người tên Huy (không xác định được nhân thân lai lịch) cho Dương Văn T mượn. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN đang tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN truy tố Dương Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Dương Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Văn T từ 3 (ba) năm đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy đối với 05 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (01 x 05)cm; 02 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (1,5 x 05)cm; 01 gói nylon trong suốt một đầu có nhíp kéo màu đỏ, có kích thước (05 x 6,5)cm; 01 vỏ hộp thuốc lá, nhãn hiệu COTAB; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế và 3,6476 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (trong đó, mẫu M1 là 0,3974 gam; mẫu M2 là 0,4485 gam và mẫu M3 là 2,8017 gam).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HTN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 10/6/2020, để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của mình, T đã cất giữ trái phép 4,6031 gam Methamphetamine trong người thì bị lực lượng Công an tỉnh Bt phối hợp với Công an huyện HTN phát hiện và bắt quả tang vào hồi 21 giờ 05 phút, ngày 10/6/2020 tại nhà của Hồ P2 thuộc thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bt.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Bị cáo Dương Văn T là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì nhu cầu thỏa mãn cho bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ Nêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] đối với đối tượng Bi: không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN không đề cập xử lý.

[6] Về vật chứng: 05 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (01 x 05)cm; 02 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (1,5 x 05)cm; 01 gói nylon trong suốt một đầu có nhíp kéo màu đỏ, có kích thước (05 x 6,5)cm; 01 vỏ hộp thuốc lá, nhãn hiệu COTAB; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế và 3,6476 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (trong đó, mẫu M1 là 0,3974 gam; mẫu M2 là 0,4485 gam và mẫu M3 là 2,8017 gam). đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu SAMSUNG, có gắn sim số 0961.061.021, IMEI 1: 353415081722640, IMEI 2: 353416081722648, là tài sản thu giữ của Dương Văn T và 01 điện thoại di động màu xanh đen, hiệu SAMSUNG, không có sim, là tài sản thu giữ của Hồ P2. Quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án, nên ngày 20/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN đã ra quyết định xử

lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Dương Văn T và Hồ P2. Việc xử lý của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN là có căn cứ.

Riêng đối với xe mô tô BKS 86H7 - 9023 là tài sản của một người tên Huy (không xác định được nhân thân lai lịch) cho Dương Văn T mượn. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HTN đang tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Dương Văn T, phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Dương Văn T: 4 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/6/2020 đến ngày 19/6/2020

[2] căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 05 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (01 x 05)cm; 02 gói nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, mỗi gói có kích thước (1,5 x 05)cm; 01 gói nylon trong suốt một đầu có nhíp kéo màu đỏ, có kích thước (05 x 6,5)cm; 01 vỏ hộp thuốc lá, nhãn hiệu COTAB; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế và 3,6476 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (trong đó, mẫu M1 là 0,3974 gam; mẫu M2 là 0,4485 gam và mẫu M3 là 2,8017 gam)

(tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện HTN, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2020)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bt;
- VKSND tỉnh Bt;
- VKSND HTN;
- CCTHADS HTN;
- Công an HTN;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

Lê Thị Thúy Vũ